PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
MÔN TIN HỌC 7 – TUẦN 5
Bài 3: THỰC HIỆN TÍNH TOÁN TRÊN TRANG TÍNH

1. Phiếu hướng dẫn học sinh tự học

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/ chủ đề Khối lớp	**Bài 3. Thực hiện tính toán trên trang tính**
Hoạt động 1: Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu	**Đọc hoạt động 1: Sử dụng công thức để tính toán** + Hãy viết các công thức sau dưới dạng phép toán trong tin học? a. 20+15x4 b. (144:6-3)x5 c. $(32-7^2)-(6+5)^3$ + Em hãy cho biết thứ tự các phép toán trong toán học được thực hiện như thế nào? **Đọc hoạt động 2: Nhập công thức** + Để nhập các công thức trên vào máy tính thì ta phải thực hiện các bước như thế nào? **Đọc hoạt động 3: Sử dụng địa chỉ trong công thức** + Nhắc lại địa chỉ của một ô, cho VD? + Việc sử dụng địa chỉ ô tính trong công thức đem lại lợi ích gì?
Hoạt động 2: Kiểm tra đánh giá quá trình tự học	**Câu 1:** Trong Excel, Các kí hiệu dùng để kí hiệu các phép toán **A.** + - . : **B.** + - * / **C.** ^ / : x **D.** + - ^ \ **Câu 2:** Khi gõ công thức vào một ô, kí tự đầu tiên phải là: **A.** Ô đầu tiên tham chiếu tới . **B.** Dấu ngoặc đơn **C.** Dấu nháy **D.** Dấu bằng **Câu 3:** Ở một ô tính có công thức sau: =((E5+F7)/C2)*A1 với E5 = 2, F7 = 8 , C2 = 2, A1 = 20 thì kết quả trong ô tính đó sẽ là: **A.** 10 . **B.** 100 **C.** 200 . **D.** 120 **Câu 4:** Sắp xếp theo đúng thứ tự các bước nhập công thức vào ô tính: 1. Nhấn Enter. 2. Nhập công thức. 3. Gõ dấu = 4. Chọn ô tính **A.** 4; 3; 2; 1 . **B.** 1; 3; 2; 4 **C.** 2; 4; 1; 3 . **D.** 3; 4; 2; 1 **Câu 5:** Trong các công thức sau, công thức nào thực hiện được khi nhập vào bảng tính? **A.** = (12+8)/2^2 + 5 * 6 **B.** = (12+8):22 + 5 x 6 **C.** = (12+8):2^2 + 5 * 6 **D.** (12+8)/22 + 5 * 6

2. Các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập

Trường THCS Tân Quý Tây

Lớp: 7/ Tên học sinh:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Tin học 7	**1. 2. 3.**	**1. 2. 3.**

Bài ghi của học sinh

Tuần 5 – Tiết 9, 10 - Bài 3: THỰC HIỆN TÍNH TOÁN TRÊN TRANG TÍNH

1. Sử dụng công thức để tính toán

- Kí hiệu các phép toán thường dùng: SGK- 20

• **Lưu ý:**

- Thực hiện các phép toán trong ngoặc trước, nâng lũy thừa, nhân chia và cuối cùng là cộng trừ
- Công thức trong Excel chỉ sử dụng dấu ngoặc tròn "(", ")"

2. Nhập công thức

Gồm các bước:

- B1: Chọn ô cần nhập công thức
- B2: Gõ dấu =
- B3: Nhập công thức
- B4: Nhấn Enter hoặc nháy chuột vào dấu / trên thanh công thức

3. Sử dụng địa chỉ trong công thức

- Sử dụng công thức chứa địa chỉ thì nội dung của các ô liên quan sẽ tự động được cập nhật nếu nội dung trong các ô công thức bị thay đổi.